

Số: 21/NQ-HĐND

Hoàng Lộc, ngày 23 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc Sắp xếp thôn thuộc xã Hoàng Lộc

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HOÀNG LỘC
KHÓA XXII, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh về việc ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Kết luận số 781-KL/ĐU ngày 22/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hoàng Lộc tại Hội nghị lần thứ 19 Ban Chấp hành Đảng bộ xã (khóa I) về Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

Xét Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 22/6/2026 của UBND xã Hoàng Lộc; Báo cáo thẩm tra số 03/BC-HĐND ngày 22/6/2026 của Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND xã Hoàng Lộc và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp thôn thuộc xã Hoàng Lộc như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Đông Anh Vinh và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tây Anh Vinh thành thôn mới có tên gọi là **thôn Anh Vinh** (sắp xếp toàn bộ).

Sau khi sắp xếp, **thôn Anh Vinh** có diện tích 104,77 ha, 648 hộ.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Bình Tây và một phần diện tích, số hộ của thôn Nam Đoan Vỹ thành thôn mới có tên gọi là **thôn Bình Tây** (sắp xếp toàn bộ và một phần).

Sau khi sắp xếp, **thôn Bình Tây** có diện tích 50,09 ha, 352 hộ.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Bắc Đoan Vỹ và phần còn lại của thôn Nam Đoan Vỹ thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đoan Vỹ** (sắp xếp toàn bộ và một phần).

Sau khi sắp xếp, **thôn Đoan Vỹ** có diện tích 110,78 ha, 620 hộ.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 1 Hoằng Thái, thôn 2 Hoằng Thái và một phần diện tích, số hộ của thôn 3 Hoằng Thái cùng với một phần diện tích, số hộ của thôn 4 và một phần diện tích, số hộ của thôn 5 thành thôn mới có tên gọi là **thôn Quang Vinh** (sắp xếp toàn bộ và một phần).

Sau khi sắp xếp, **thôn Quang Vinh** có diện tích 161,70 ha, 602 hộ.

5. Sắp xếp phần diện tích, số hộ còn lại của thôn 3 Hoằng Thái và phần còn lại của thôn 4, thôn 5 thành thôn mới có tên gọi là **thôn Thái Hòa** (sắp xếp một phần).

Sau khi sắp xếp, **thôn Thái Hòa** có diện tích 124,78 ha, 585 hộ.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Tiến Thành và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Đông Phú thành thôn mới có tên gọi là **thôn Tiến Thành** (sắp xếp toàn bộ).

Sau khi sắp xếp, **thôn Tiến Thành** có diện tích 73,92 ha, 442 hộ.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Đồng Thịnh và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Phúc Lộc thành thôn mới có tên gọi là **thôn Phúc Lộc** (sắp xếp toàn bộ).

Sau khi sắp xếp, **thôn Phúc Lộc** có diện tích 91,2 ha, 519 hộ.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Đông Tiến và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Đình Bảng và của thôn Thành Nam thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đình Bảng** (sắp xếp toàn bộ).

Sau khi sắp xếp, **thôn Đình Bảng** có diện tích 88,45 ha, 720 hộ.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 1 Hoằng Thành và một phần diện tích, số hộ của thôn 2 Hoằng Thành để thành thôn mới có tên gọi là **thôn Phú Cả** (sắp xếp toàn bộ và một phần).

Sau khi sắp xếp, **thôn Phú Cả** có diện tích 97,8 ha, 356 hộ.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 3 Hoằng Thành và phần còn lại của thôn 2 Hoằng Thành để thành thôn mới có tên gọi là **thôn Dương Thành** (sắp xếp toàn bộ và một phần).

Sau khi sắp xếp, **thôn Dương Thành** có diện tích 111,6 ha, 351 hộ.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 6 và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 7 và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn 8 thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đông Hòa** (sắp xếp toàn bộ).

Sau khi sắp xếp, **thôn Đông Hòa** có diện tích 176 ha, 508 hộ.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Đồng Lạc và một phần diện tích, số hộ của thôn Hà Đồ thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đồng Lạc** (sắp xếp toàn bộ và một phần).

Sau khi sắp xếp, **thôn Đồng Lạc** có diện tích 106,94 ha, 368 hộ.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Xuân Tiến và phần còn lại của thôn Hà Đồ thành thôn mới có tên gọi là **thôn Hà Đồ** (sắp xếp toàn bộ và một phần).

Sau khi sắp xếp, **thôn Hà Đồ** có diện tích 108,16 ha, 459 hộ.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn An Hảo và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Hàm Ninh thành thôn mới có tên gọi là **thôn An Hảo** (sắp xếp toàn bộ).

Sau khi sắp xếp, **thôn An Hảo** có diện tích 115,8 ha, 476 hộ.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Đồng Lòng và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Cẩm Vinh thành thôn mới có tên gọi là **thôn Đồng Lòng** (sắp xếp toàn bộ).

Sau khi sắp xếp, **thôn Đồng Lòng** có diện tích 266,9 ha, 633 hộ.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Trung Hòa và toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của thôn Bọt Trung, thôn Cẩm Trung thành thôn mới có tên gọi là **thôn Cẩm Trung** (sắp xếp toàn bộ).

Sau khi sắp xếp, **thôn Cẩm Trung** có diện tích 199,46 ha, 678 hộ.

17. Sau khi sắp xếp, xã Hoằng Lộc có 17 thôn; trong đó có 16 thôn mới hình thành sau sắp xếp theo quy định tại Điều này và 1 thôn không thực hiện sắp xếp là **thôn Thịnh Hòa**.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND xã Hoằng Lộc căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Hoằng Lộc khóa XXII, nhiệm kỳ 2026-2031 thông qua tại kỳ họp thứ Ba, ngày 23 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Nguyên Thành